|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**   Số: 1013/NQ-UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sắp xếp, thành lập các phường thuộc thị xã Gò Công   
và thành lập thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;*

*Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 35/TTr-CP ngày 23 tháng 01 năm 2024, của Tòa án nhân dân tối cao tại Tờ trình số 57/TTr-TANDTC ngày 22 tháng 01 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Tờ trình số 04/TTr-VKSTC ngày 20 tháng 02 năm 2024, Báo cáo tham gia thẩm tra số 3220/BC-UBTP15 ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban Tư pháp và Báo cáo thẩm tra số 2597/BC-UBPL15 ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban Pháp luật,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sắp xếp, thành lập các phường thuộc thị xã Gò Công và thành lập thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang**

1. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc thị xã Gò Công như sau:

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,36 km2 và quy mô dân số là 10.228 người của Phường 4 vào Phường 1. Sau khi nhập, Phường 1 có diện tích tự nhiên là 1,81 km2 và quy mô dân số là 19.589 người.

Phường 1 giáp Phường 2, Phường 5, phường Long Chánh và phường Long Hưng;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,09 km2 và quy mô dân số là 9.992 người của Phường 3 vào Phường 2. Sau khi nhập, Phường 2 có diện tích tự nhiên là 1,80 km2 và quy mô dân số là 19.500 người.

Phường 2 giáp Phường 1, Phường 5, phường Long Hưng và phường Long Thuận.

2. Thành lập các phường thuộc thị xã Gò Công như sau:

a) Thành lập phường Long Chánh trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,87 km2 và quy mô dân số là 8.596 người của xã Long Chánh.

Phường Long Chánh giáp Phường 1, phường Long Hòa, phường Long Hưng, xã Bình Xuân, xã Tân Trung và huyện Gò Công Tây;

b) Thành lập phường Long Hòa trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,59 km2 và quy mô dân số là 10.380 người của xã Long Hòa.

Phường Long Hòa giáp Phường 5, phường Long Chánh, phường Long Thuận; huyện Gò Công Đông và huyện Gò Công Tây;

c) Thành lập phường Long Hưng trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,51 km2 và quy mô dân số là 11.201 người của xã Long Hưng.

Phường Long Hưng giáp Phường 1, Phường 2, phường Long Chánh, phường Long Thuận, xã Tân Trung và huyện Gò Công Đông;

d) Thành lập phường Long Thuận trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,45 km2 và quy mô dân số là 11.538 người của xã Long Thuận.

Phường Long Thuận giáp Phường 2, Phường 5, phường Long Hòa, phường Long Hưng và huyện Gò Công Đông.

3. Thành lập thành phố Gò Công trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 101,69 km2 và quy mô dân số là 151.937 người của thị xã Gò Công thuộc tỉnh Tiền Giang.

Thành phố Gò Công giáp huyện Gò Công Đông, huyện Gò Công Tây và tỉnh Long An.

4. Sau khi sắp xếp, thành lập các phường và thành lập thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang:

a) Thành phố Gò Công có 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 7 phường: Phường 1, Phường 2, Phường 5, Long Chánh, Long Hòa, Long Hưng, Long Thuận và 03 xã: Bình Đông, Bình Xuân, Tân Trung;

b) Tỉnh Tiền Giang có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 08 huyện, 01 thị xã và 02 thành phố; 170 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 138 xã, 24 phường và 08 thị trấn.

**Điều 2. Thành lập Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang**

1. Thành lập Tòa án nhân dân thành phố Gò Công trên cơ sở kế thừa Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2. Thành lập Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công trên cơ sở kế thừa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2024.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy, quyết định biên chế, số lượng Thẩm phán, Kiểm sát viên, công chức khác và người lao động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh các đơn vị hành chính được sắp xếp, thành lập mới phải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi phù hợp với đơn vị hành chính quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

*Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ 31 thông qua ngày 19 tháng 3 năm 2024.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Chính phủ; - Ban Tổ chức Trung ương;  - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;  - Tổng cục Thống kê; - Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh Tiền Giang; - Lưu: HC, PL.  e-PAS: 21777 | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **CHỦ TỊCH**  **Vương Đình Huệ** |